

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 3, tháng 05/2024

www.tbt.gov.vn



Các nước Thành viên WTO nỗ lực tăng cường minh bạch trong chế độ cấp phép nhập khẩu

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

Các nước Thành viên WTO nỗ lực tăng cường minh bạch trong chế độ cấp phép nhập khẩu



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 21/05/2024-31/05/2024

7

Tin cảnh báo TBT số 3 tháng 05/2024

10

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

21

Biện pháp hành chính về đăng ký nhà sản xuất nước ngoài của Thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc



Hoạt động TBT và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

23

Thủ tục đánh giá sự phù hợp trong các cam kết TBT của một số Hiệp định FTA mà Việt Nam là thành viên (Phần 2)

Các nước Thành viên WTO nỗ lực tăng cường minh bạch trong chế độ cấp phép nhập khẩu

Tại phiên họp của Ủy ban Tạo thuận lợi Thương mại (TFA) của WTO tổ chức vào ngày 16-17 tháng 4 năm 2024, các nước Thành viên bắt đầu thảo luận về việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số để tối ưu hóa việc di chuyển hàng hóa qua biên giới. Các nước Thành viên đã nghe các bài thuyết trình về kinh nghiệm ở cấp quốc gia trong vận dụng số hóa để tạo thuận lợi cho thương mại. Từ nay cho tới hết năm 2024, Ủy ban dự định sẽ tiếp tục thảo luận về chủ đề này trong các cuộc họp tiếp theo và sẽ tóm tắt lại toàn bộ vào thời điểm cuối năm.

Các tiểu chủ đề được đề cập tại cuộc họp gồm có: sử dụng dữ liệu và công nghệ để đơn giản hóa thương mại; thúc đẩy thực hiện Hiệp định Tạo thuận lợi thương mại thông qua cách mạng số và công nghệ thông minh; và số hóa các thủ tục biên giới. Mười phái đoàn đã tham gia chia sẻ kinh nghiệm gồm có Trung Quốc, Costa Rica, Guatemala, Nhật Bản, Pakistan, Peru, Cộng hòa Dominica, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ và Togo.



Ảnh: Phiên họp của Ủy ban TFA tập trung thảo luận về khai thác số hóa để tạo thuận lợi cho thương mại (Nguồn: WTO)

Các chủ đề khác thuộc chủ đề số hóa sẽ được đưa ra tại các cuộc họp tiếp theo của Ủy ban TFA là các thủ tục và yêu cầu về tài liệu để tạo thuận lợi cho thương mại; và “một cửa”. Sau đó, các nước Thành viên sẽ quyết định về hình thức tổng hợp các thảo luận với mục đích cô đọng những bài học kinh nghiệm của các nước Thành viên thành một kết quả rõ ràng vào cuối năm nay.

Tại phiên họp, Ban Thư ký WTO cũng đã cung cấp báo cáo hiện trạng liên quan đến việc phê chuẩn và thực thi Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại. TFA có hiệu lực vào năm 2017 và bao gồm các điều khoản nhằm đẩy nhanh việc di chuyển, giải phóng và thông quan hàng hóa, bao gồm cả hàng hóa quá cảnh. Đây là hiệp định đầu tiên của WTO trong đó các thành viên đang phát triển và các thành viên quốc gia kém phát triển nhất (LDC) có thể xác định lịch trình thực hiện của riêng mình và tìm cách nâng cao năng lực thực hiện thông qua việc cung cấp các hình thức tài trợ và hỗ trợ liên quan.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC

21/05/2024 – 31/05/2024

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ả-rập	3	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Ai Cập	23	Thiết bị nha khoa, Hoá chất, Thiết bị điện gia dụng, Giao thông thông minh, Thuốc lá, Phân bón, Sữa, Xi măng, Lốp xe, Ghi nhãn hoá chất.
Ấn Độ	1	Thiết bị điện gia dụng.
Bahrain	2	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Brazil	8	Thiết bị viễn thông, Sản phẩm hữu cơ, Công nghệ thực phẩm, Phân bón, Dược phẩm, Thiết bị điện.
Canada	4	Rau củ quả đóng gói sẵn, Thiết bị viễn thông, Thiết bị vô tuyến, Thiết bị chống trộm.
Chile	3	Thực phẩm, Thuốc trừ sâu, Động thực vật.
Cộng hòa Séc	1	Công tơ điện.
Đài Loan	3	Thanh chắn giường cho trẻ, Công tơ gas, Thực phẩm chức năng.
Ecuador	3	Dược phẩm, Xe cơ giới.
El Salvador	1	Thực phẩm đóng gói sẵn.
Hàn Quốc	1	Hoá chất.
Hoa Kỳ	15	Thiết bị chăm sóc trẻ nhỏ, Phát thải xe cơ giới, Phụ gia tạo màu, Vệ tinh, Phương tiện đưa đón học sinh, Xe cơ giới, Thuốc thú y, Tiết kiệm năng lượng, Thiết bị y tế, Hoá chất độc hại.
Honduras	1	Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn.
Israel	7	Nhiên liệu hàng không, Thiết bị chăm sóc trẻ nhỏ, Thiết bị y tế, Thiết bị nâng hạ.

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Kuwait	2	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Kenya	2	Ngũ cốc.
Liên minh Châu Âu	3	Hoá chất, Thực phẩm.
Malaysia	1	Dầu bôi trơn.
Nhật Bản	1	Sản phẩm dệt may.
Nga	2	Sản phẩm vệ sinh dịch tễ, Dược phẩm.
Oman	2	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Peru	1	Bao bì ni-lông.
Philippines	4	Dược phẩm, Xe cơ giới, Thuốc lá điện tử.
Qatar	2	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Tanzania	1	Trà và cà phê.
Thái Lan	3	Thiết bị điện gia dụng, Thiết bị vô tuyến.
Thụy Sĩ	1	Hoá chất nguy hiểm.
Trung Quốc	7	Thiết bị PCCC, Thiết bị đốt gas, Thiết bị chống rơi ngã, Phụ gia thực phẩm.
Úc	2	Hóa chất, Dược phẩm.
UAE	2	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Việt Nam	1	Điện thoại di động.
Vương quốc Anh	2	Thuốc trừ sâu, Hoá chất.
Yemen	2	Ghi nhãn bao bì, Vật liệu nguy hiểm.
Tổng số Thông báo	117	

TIN CẢNH BÁO TBT THÁNG 5

Dự thảo sửa đổi một phần Quy định về ghi nhãn chất lượng hàng dệt may của Nhật Bản



Ngày 21/5/2024, Nhật Bản thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo Sửa đổi một phần Quy định về ghi nhãn chất lượng hàng dệt may.

Nhằm cung cấp chính xác thông tin cho người tiêu dùng về bản sửa đổi mới nhất của Tiêu chuẩn "JIS L0001 (Ký hiệu chăm sóc sản phẩm dệt may)", năm sửa đổi được thêm vào sau số JIS, theo đó tên Tiêu chuẩn sẽ được ghi là "JIS L0001:2024 (Ký hiệu chăm sóc sản phẩm dệt may)". Sau khi được thông qua, bản sửa đổi này sẽ được xuất bản trên Công báo của Chính phủ Nhật Bản – Kampo.

Nhật Bản chưa đưa ra dự kiến thời gian ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/JPN/24_03332_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/812.

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức hấp thụ riêng đối với điện thoại di động của Việt Nam



Ngày 27/5/2024, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức hấp thụ riêng đối với điện thoại di động.

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quy định về giới hạn và phương pháp đo mức hấp thụ riêng đối với điện thoại di động, cụ thể là các Thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất và Thiết bị đầu cuối thông tin di động thế hệ thứ năm (5G).

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh

Bản tin TBT | 6

doanh và khai thác các thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn này trên lãnh thổ Việt Nam

Dự thảo dự kiến sẽ được ban hành ngày 15/8/2024 và dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/VNM/24_03435_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/298.

Dự thảo Tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn của các quốc gia Trung Đông



Ngày 27/5/2024, các quốc gia Trung Đông bao gồm Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE), Bahrain, Kuwait, Oman, Qatar, Ả-rập Xê-út và Yemen thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo "Tiêu chuẩn Ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn".

Theo đó, Tiêu chuẩn GSO 9:2022 về Ghi nhãn Thực phẩm Đóng gói sẵn sẽ được bổ sung quy định về mã vạch điện tử trên

nhãn sản phẩm và sửa đổi mục yêu cầu chung số 1.4.

Nhóm các nước kể trên chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

<https://epingalert.org/en/Search/Index?documentSymbol=G%2FTBT%2FN%2FARE%2F612&viewData=G%2FTBT%2FN%2FARE%2F612%2CG%2FTBT%2FN%2FBHR%2F698%2CG%2FTBT%2FN%2FKWT%2F677%2CG%2FTBT%2FN%2FOMN%2F524%2CG%2FTBT%2FN%2FQAT%2F675%2CG%2FTBT%2FN%2FSAU%2F1336%2CG%2FTBT%2FN%2FYEM%2F281>

Mã thông báo:

G/TBT/N/ARE/612, G/TBT/N/BHR/698, G/TBT/N/KWT/677, G/TBT/N/OMN/524, G/TBT/N/QAT/675, G/TBT/N/SAU/1336, G/TBT/N/YEM/281.

Dự thảo Quy định đối với phương tiện đưa đón học sinh của Hoa Kỳ



Ngày 28/5/2024, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Quy định đối với phương tiện đưa đón học sinh của chính quyền Bang Colorado.

Các đề xuất sửa đổi liên quan đến quy định quản lý các tiêu chuẩn phù hợp và toàn diện nhằm đảm bảo vấn đề an toàn cho xe buýt trường học và các phương tiện vận chuyển của trường, qua đó thúc đẩy phúc lợi của học sinh và đảm bảo tính an

toàn của phương tiện khi tham gia giao thông.

Hoa Kỳ chưa đưa ra dự kiến thời gian ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn tới ngày 28/8/2024 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_03433_00_e.pdf

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_03433_01_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/1969/Rev.2.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Thông tư 14/2024/TT-BGTVT ngày 29/5/2024	Thông tư Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các hệ thống ngăn ngừa ô nhiễm biển của tàu	29/5/2024	Thông tư 14/2024/TT-BGTVT ngày 29/5/2024
2	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1057/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 07 Tiêu chuẩn quốc gia	<p>TCVN 14134-1:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 1: Chuẩn bị khô mẫu đất,</p> <p>TCVN 14134-2:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 2: Chuẩn bị ướt mẫu đất,</p> <p>TCVN 14134-3:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 3: Xác định thành phần hạt,</p> <p>TCVN 14134-4:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định</p>	27/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1057/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 07 Tiêu chuẩn quốc gia

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
		<p>giới hạn chảy, giới hạn dẻo và chỉ số dẻo,</p> <p>TCVN 14134-5:2024, Đất dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định đương lượng cát,</p> <p>TCVN 14135-4:2024, Cốt liệu dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định lượng vật liệu nhỏ hơn 75 µm bằng phương pháp rửa,</p> <p>TCVN 14135-5:2024, Cốt liệu dùng trong xây dựng đường bộ – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định thành phần hạt bằng phương pháp sàng khô</p>		
3	<p>Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1062/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia,</p>	<p>TCVN 14142:2024, Rong nho (<i>Caulerpa lentillifera</i>)</p>	27/5/2024	<p>Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1062/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia</p>

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
	theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia			
4	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1064/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia	TCVN 13916:2024, Pin hoán đổi được dùng cho mô tô điện, xe máy điện hai bánh – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	27/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1064/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 01 Tiêu chuẩn quốc gia
5	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1138/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn	TCVN 13980:2024, Thiết bị khai thác thủy sản – Cầu tay cá ngừ đại dương – Thông số kích thước cơ bản, TCVN 13997:2024, Lồng tròn HDPE nuôi cá biển quy mô công nghiệp – Yêu cầu kỹ thuật:	29/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1138/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
	quốc gia, theo đó công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia			
6	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1140/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 15 Tiêu chuẩn quốc gia	<p>TCVN 14116:2024, Kết cấu tre – Xác định tính chất vật lý và cơ học của thân tre – Phương pháp thử,</p> <p>TCVN 14117:2024, Tre và các sản phẩm từ tre – Tre ép khối chịu lực,</p> <p>TCVN 14118:2024, Gỗ sẫm – Xác định ứng suất dư, mức độ nứt vỡ, biến dạng và biến màu,</p> <p>TCVN 14119:2024, Gỗ sẫm – Phân hạng theo ứng suất dư, mức độ nứt vỡ, biến dạng và biến màu,</p> <p>TCVN 14120:2024, Gỗ – Nguyên tắc về danh pháp,</p> <p>TCVN 14121:2024, Gỗ – Phương pháp định loại dựa vào đặc điểm cấu tạo thô đại và kính hiển vi,</p> <p>TCVN 14122:2024, Keo dán – Keo dán gỗ nhiệt</p>	29/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1140/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 15 Tiêu chuẩn quốc gia

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
		<p>đeo dùng trong ứng dụng phi kết cấu – Phân loại,</p> <p>TCVN 14123:2024,Keo dán – Keo dán gỗ nhiệt dẻo dùng trong ứng dụng phi kết cấu – Xác định độ bền kéo trượt của mối ghép chồng,</p> <p>TCVN 14124:2024,Keo dán gỗ – Liên kết dán dính gỗ với gỗ – Xác định độ bền nén trượt,</p> <p>TCVN 14125:2024,Keo dán gỗ – Liên kết dán dính gỗ với gỗ – Xác định độ bền kéo trượt,</p> <p>TCVN 14126:2024,Chế phẩm bảo quản gỗ – Xác định hiệu lực phòng chống mọt cám nâu <i>Lyctus brunus</i> (Stephens) hại gỗ – Phương pháp trong phòng thí nghiệm,</p> <p>TCVN 14127:2024,Chế phẩm bảo quản gỗ – Xác định hiệu lực phòng chống hà biển hại gỗ,</p> <p>TCVN 8755:2024,Giống cây lâm nghiệp – Cây trội,</p>		

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
		TCVN 8757:2024, Giống cây lâm nghiệp – Vườn giống, TCVN 14130:2024, Giống cây lâm nghiệp – Yêu cầu kỹ thuật của phức tráng giống		
7	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1147/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia	TCVN 14138-1:2024, Thiết bị dù lượn – Dù lượn – Phần 1: Yêu cầu và phương pháp thử độ bền kết cấu, TCVN 14138-2:2024, Thiết bị dù lượn – Dù lượn – Phần 2: Yêu cầu và phương pháp thử để phân cấp đặc tính an toàn bay, TCVN 14139:2024, Thiết bị dù lượn – Đai ngồi – Yêu cầu an toàn và phép thử độ bền, TCVN 14140:2024, Thiết bị dù lượn – Dù khẩn cấp – Yêu cầu an toàn và phương pháp thử	31/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1147/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia
8	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số	TCVN 8400-57:2024, Bệnh động vật – Quy trình chẩn đoán – Phần 57: Bệnh Glasser ở lợn,	31/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1165/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia,

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
	1165/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia	<p>TCVN 8685-44:2024, Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Phần 44: Vắc xin vô hoạt phòng bệnh phù ở lợn do E.coli,</p> <p>TCVN 8685-45:2024, Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Phần 45: Vắc xin vô hoạt phòng bệnh parvo ở lợn nái,</p> <p>TCVN 8685-46:2024, Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Phần 46: Vắc xin nhược độc phòng bệnh thiếu máu truyền nhiễm ở gà</p>		theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia
9	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1177/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia,	<p>TCVN 13950-1:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 1: Xác định hàm lượng chì – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa và phương pháp quang phổ dithizon.,</p> <p>TCVN 13950-2:2024, Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan” – Phần 2: Xác định hàm lượng antimony – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa và phương pháp quang phổ Rhodamine B.,</p>	31/5/2024	Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1177/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia, theo đó công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia,

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
		<p>TCVN 13950-3:2024,Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 3: Xác định hàm lượng barium – Phương pháp phổ phát xạ nguyên tử ngọn lửa.,</p> <p>TCVN 13950-4:2024,Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 4: Xác định hàm lượng cadmium – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa và phương pháp cực phổ.,</p> <p>TCVN 13950-5:2024,Sơn và vecni – Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 5: Xác định hàm lượng Crom (VI) trong phần bột của sơn lỏng hoặc sơn dạng bột – Phương pháp đo phổ Diphenylcarbazide.,</p> <p>TCVN 13950-6:2024,Sơn và vecni– Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 6: Xác định hàm lượng crom tổng trong phần lỏng của sơn –</p>		

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
		<p>Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa.,</p> <p>TCVN 13950-7:2024,Sơn và vecni– Xác định hàm lượng kim loại “hòa tan”. Phần 7: Xác định hàm lượng thủy ngân trong phần bột của sơn và phần lỏng của sơn gốc nước – Phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử không ngọn lửa.,</p> <p>TCVN 8653-1:2024,Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 1: Xác định trạng thái sơn trong thùng chứa, đặc tính thi công, độ ổn định ở nhiệt độ thấp và ngoại quan màng sơn.,</p> <p>TCVN 8653-2:2024,Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 2: Xác định độ bền nước của màng sơn.,</p> <p>TCVN 8653-3:2024,Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 3: Xác định độ bền kiềm của màng sơn.,</p>		

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
		<p>TCVN 8653-4:2024,Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định độ bền rửa trôi của màng sơn.,</p> <p>TCVN 8653-5:2024,Sơn tường dạng nhũ tương – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định độ bền chu kỳ nóng lạnh của màng sơn.,</p> <p>TCVN 13975:2024,Sơn sẵn dạng nhũ tương nhựa tổng hợp,</p> <p>TCVN 13976:2024,Sơn nhôm,</p> <p>TCVN 13977:2024,Sơn và vecni – Xác định hàm lượng formaldehyt phát tán từ màng</p>		

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định 313/QĐ-QLD	Quyết định 313/QĐ-QLD về công bố Danh mục thuốc biệt dược gốc - Đợt 4 năm 2024 do Cục trưởng Cục Quản lý Dược ban hành	21/5/2024	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-313-QĐ-QLD-2024-Danh-muc-thuoc-biet-duoc-goc-Dot-4-610721.aspx
2	Quyết định 314/QĐ-QLD	Quyết định 314/QĐ-QLD về công bố Danh mục thuốc có chứng minh tương đương sinh học Đợt 4 - Năm 2024 do Cục trưởng Cục Quản lý Dược ban hành	21/5/2024	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-314-QĐ-QLD-2024-Danh-muc-thuoc-co-chung-minh-tuong-duong-sinh-hoc-Dot-4-610720.aspx
3	Quyết định 331/QĐ-QLD năm 2024	Quyết định 331/QĐ-QLD năm 2024 về Danh mục 401 thuốc sản xuất trong nước được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 197 do Cục trưởng Cục Quản lý Dược ban hành	27/5/2024	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-331-QĐ-QLD-2024-Danh-muc-401-thuoc-trong-nuoc-duoc-gia-han-luu-hanh-Viet-Nam-611494.aspx

Biện pháp hành chính về đăng ký nhà sản xuất nước ngoài của Thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc

Tại phiên họp Ủy ban tháng 11/2023, 08 phái đoàn bao gồm: Úc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đài Loan, Philippines, Hàn Quốc, Canada và Liên minh Châu Âu đã tiếp tục nêu quan ngại thương mại với Biện pháp hành chính về đăng ký nhà sản xuất nước ngoài của Thực phẩm nhập khẩu của Trung Quốc. Biện pháp này đã được các nước Thành viên WTO nêu quan ngại từ năm tháng 2/2020 với tổng số 12 lần nêu tại Ủy ban TBT khi còn ở dạng dự thảo. Theo đó Australia cho rằng: Hệ thống đăng ký doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm của Trung Quốc (CIFER) tạo ra gián đoạn thương mại và chi phí sử dụng tài nguyên và lao động đối với các nước xuất khẩu khi tuân thủ quy trình đăng ký CIFER.

Các gánh nặng này ngày càng trở lên trầm trọng hơn do số lượng các vấn đề kỹ thuật, sự chậm trễ và thiếu rõ ràng trong hệ thống CIFER. Australia đề nghị Trung Quốc cải thiện hoạt động của CIFER thông qua việc cung cấp: tài liệu hướng dẫn chi tiết và cập nhật thường xuyên; lộ trình công nhận hệ thống đối tác thương mại; đảm bảo tính liên tục của hoạt động thương mại đối với các cơ sở đã đăng ký khi các vấn đề về hệ thống CNTT trong hệ thống CIFER không được giải quyết. Australia cũng nhắc nhở Trung Quốc rằng các quy định của nước này không được phân biệt đối xử với hàng hóa nhập khẩu. Sự chậm trễ trong việc xử lý gia hạn đăng ký, dỡ bỏ lệnh đình chỉ và phê duyệt đơn đăng ký mới từ các nhà sản xuất thực phẩm nước ngoài chỉ dẫn đến việc thực phẩm nhập khẩu bị đối xử kém thuận lợi hơn so với sản phẩm nội địa của Trung Quốc.

Hoa Kỳ cho rằng dù có hiệu lực gần 2 năm nhưng Nghị định 248 tiếp tục tạo ra thách thức mới cho các nhà sản xuất thực phẩm toàn cầu và cơ quan có thẩm quyền khi Trung Quốc thường xuyên thay đổi phạm vi biện pháp mà không thông báo, thực hiện các yêu cầu mới mà không thông báo trước và áp dụng các tiêu chí không nhất quán đối với xét duyệt

hồ sơ đăng ký. Hoa Kỳ yêu cầu Trung Quốc đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế và song phương của mình, và bày tỏ duy trì cam kết hỗ trợ và hợp tác với các Thành viên WTO cũng bị tổn hại bởi biện pháp này.

Nhật Bản cũng như các thành viên khác cũng quan ngại với việc thực thi Nghị định 248 và cho rằng các thủ tục thiếu khả năng dự đoán và minh bạch cũng như hạn chế thương mại hơn mức cần thiết Nhật Bản yêu cầu Trung Quốc cải thiện hoạt động của hệ thống CIFER và đảm bảo rằng các thủ tục liên quan đến Nghị định 248 được thực hiện và hoàn thành không chậm trễ và minh bạch. Nhật Bản cũng yêu cầu Trung Quốc: Thiết lập một khoảng thời gian tiêu chuẩn xử lý các đơn đăng ký được thực hiện thông qua hệ thống CIFER (tức là một mốc thời gian tiêu chuẩn phải được tuân thủ từ khi nộp đơn đến khi đăng ký) và thông báo cho các Thành viên và nhà sản xuất nước ngoài biết về khoảng thời gian xử lý đó. Đưa ra lời giải thích đầy đủ về lý do hồ sơ bị từ chối thông qua hệ thống CIFER và đảm bảo tính nhất quán của hồ sơ. Thông báo kịp thời cho các Thành viên về bất kỳ thay đổi nào trong hoạt động của các quy định hoặc hệ thống CIFER, bao gồm cả những thay đổi về mã sản phẩm (HS CIQ) được sử dụng trong hệ thống mà sẽ hoặc có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu để khắc phục mọi khiếm khuyết trong hệ thống CIFER càng sớm càng tốt, bao gồm: (a) sự chậm trễ đáng kể hiện tại trong quá trình đăng ký; (b) không có khả năng chấp nhận thư ủy quyền; và (c) thực tế là một số mã sản phẩm (HS CIQ) bị thiếu trong danh sách hiển thị trên hệ thống. Bên cạnh đó Nhật cùng đề nghị Trung Quốc tiến hành xem xét kịp thời các thông tin bổ sung do các nhà sản xuất đã đăng ký cung cấp. Thậm chí hiện nay vẫn có những nhà sản xuất chưa nhận được bất kỳ phản hồi nào từ GACC, tức là 145 trên 899 nhà sản xuất cho các sản phẩm được chỉ định tại Điều 7 Nghị định 248.

Theo Hàn Quốc, quá trình đăng ký vẫn cần tới hai tháng để hoàn thành mặc dù người nộp đơn đã tuân thủ các yêu cầu Tổng cục Hải Quan Trung Quốc (GACC) khi đăng ký danh mục sản phẩm. Hơn nữa, việc thiếu lời giải thích khi đăng ký bị từ chối đặt ra thách thức cho các nhà sản xuất xuất khẩu. Vì vậy, Hàn Quốc yêu cầu Trung Quốc đưa ra lời giải thích rõ

ràng về lý do từ chối đăng ký. Hơn nữa, Hàn Quốc cho rằng việc đăng ký các danh mục sản phẩm sẽ tạo ra gánh nặng thương mại do liên tục yêu cầu thông tin từ các cơ sở sản xuất đã được xác nhận. Do vậy Hàn Quốc đề nghị Trung Quốc xem xét lại đối tượng đăng ký, chuyển trọng tâm sang cơ sở sản xuất, từ đó tạo thuận lợi cho quá trình.

Phản hồi quan ngại của các Phái đoàn Trung Quốc trả lời như sau: Để thực thi hiệu quả Luật An toàn Thực phẩm và các Quy định thi hành luật này, GACC đã sửa đổi các Biện pháp Hành chính về Đăng ký Nhà sản xuất Thực phẩm Nhập khẩu ở nước ngoài (Nghị định 248), có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2022. Chúng tôi đã thông báo biện pháp này cho WTO và thông qua những bình luận hợp lý. Giai đoạn chuyển tiếp phù hợp với các yêu cầu của Hiệp định TBT/SPS. Với sự hợp tác mạnh mẽ của các cơ quan an toàn thực phẩm của tất cả các thành viên, hơn 80.000 nhà sản xuất nước ngoài từ 165 nền kinh tế đã được đăng ký tại Trung Quốc. Trong số đó, có 6.434 công ty Mỹ đăng ký tại Trung Quốc, 6.030 công ty từ Nhật Bản, 2.999 công ty từ Hàn Quốc, 2.193 công ty từ Australia, 1.162 công ty từ Canada và 502 công ty từ Philippines. Năm 2022, trong năm đầu tiên triển khai hệ thống CIFER, Trung Quốc đã nhập khẩu 1,39 nghìn tỷ Nhân dân tệ thực phẩm, tăng 10,4%. Nó cũng chứng minh tính hiệu quả của việc đăng ký nhập khẩu trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm nhập khẩu và thúc đẩy thương mại thực phẩm sang Trung Quốc. Để hỗ trợ việc thực hiện các quy định, GACC đã liên tục ban hành bản giải thích các quy định, hướng dẫn, tài liệu và biểu mẫu hỗ trợ đăng ký, đồng thời triển khai hệ thống thông tin đăng ký cho các doanh nghiệp ở nước ngoài.

Để hiểu rõ hơn về quy định của cơ quan có thẩm quyền và doanh nghiệp của các thành viên, GACC đã tổ chức các cuộc họp giao ban và đào tạo về quy định với hơn 100 Thành viên. Ngoài ra, GACC đã xuất bản video trình diễn hoạt động của hệ thống CIFER trên trang web chính thức của họ. Trung Quốc nhấn mạnh rằng việc thiết lập hệ thống CIFER nhằm mục đích tạo thuận lợi cho việc quản lý tổng thể, tối ưu hóa dịch vụ, đơn giản hóa thủ tục thương mại và thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của thương mại. Trung Quốc đã tổ chức

phiên thông tin bên lề Ủy ban TBT khóa 91 vào tháng 6 năm 2023. Tại phiên thông tin, Trung Quốc đã chia sẻ thông tin triển khai Nghị định 248 của GACC, giới thiệu về vận hành và tối ưu hóa hệ thống đăng ký, đồng thời giải thích về các câu hỏi thường gặp về thủ tục đăng ký nhận được từ các Thành viên. Nếu Thành viên vẫn còn nhầm lẫn về các quy định và hệ thống đăng ký, họ có thể đặt câu hỏi bất kỳ lúc nào và GACC sẽ phản hồi kịp thời và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật.



Thủ tục đánh giá sự phù hợp trong các cam kết TBT của một số Hiệp định FTA mà Việt Nam là thành viên (phần 2)

Việt Nam bắt đầu đàm phán FTA với Chi Lê vào tháng 10 năm 2008. Ngày 11/11/2013, hai bên đã ký kết VCFTA bên lề của Hội nghị APEC tại Hoa Kỳ. Hiệp định bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/1/2014. Chương 7 của Hiệp định là cam kết về quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn và quy trình đánh giá sự phù hợp bao gồm 13 điều khoản được cấu trúc đầy đủ từ các điều khoản nguyên tắc chung tới các cam kết cụ thể về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp, minh bạch hoá, cơ chế điều phối triển khai việc thực thi cam kết, trong đó có nhiều cam kết cụ thể hơn so với Hiệp định TBT của WTO. Về quy trình đánh giá sự phù hợp, hai nước khẳng định có rất nhiều cách thức tạo thuận lợi cho việc chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp như: tổ chức đánh giá sự phù hợp tham gia vào các thỏa thuận tự nguyện để chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp; chấp nhận kết quả đánh giá hợp quy thực hiện bởi cơ quan hoạt động trên phạm vi lãnh thổ của nước kia; chấp nhận quy trình công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp của nhau; chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của nhau để thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp.

Khi một bên không chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp, nếu có thể giải thích rõ lý do về những quyết định này của mình. Giải thích lý do được thực hiện thông qua cơ quan điều phối thực thi cam kết thành lập trong Chương này. Đây là kênh trao đổi thông tin chính thức liên quan tới việc thực thi cam kết TBT của Hiệp định trong trường hợp cần cung cấp hoặc điều phối thông tin.

Hai nước cũng cam kết công nhận, chấp nhận hoặc thừa nhận các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của một nước không kém thuận lợi hơn các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của mình. Đây là nguyên tắc không phân biệt đối xử nhằm đảm bảo các tổ chức đánh giá sự phù hợp có năng lực tại hai nước được công nhận để thực hiện các hoạt động đánh giá sự phù hợp phục vụ cho hoạt động thương mại của hai bên. Tương tự, trong trường hợp không công nhận, chấp nhận hoặc thừa các tổ chức như vậy phải giải thích rõ lý do cụ thể. Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau được xác định là một trong những phương thức giúp thuận lợi hoá thương mại và đã được quy định tại Điều 6.3 của Hiệp định TBT của WTO. Trong nhiều cam kết TBT của các Hiệp định Thương mại tự do song phương và đa phương, các nước thường thống nhất sẽ tăng cường đàm phán và ký kết các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau đối với hoạt động đánh giá sự phù hợp, cụ thể như thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp. Để thuận lợi cho việc thực thi và thực thi cam

kết có hiệu quả, Chương này yêu cầu khi một nước từ chối yêu cầu tham gia đàm phán thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp thì phải giải thích rõ lý do từ chối của mình.

Ngoài ra, một số sáng kiến đã được nêu ra trong cam kết để xem xét việc chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp như: tổ chức đánh giá sự phù hợp của hai nước có thể ký kết các thỏa thuận tự nguyện về việc chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp của nhau; Việt Nam và Chi Lê xem xét chấp nhận các kết quả đánh giá hợp quy thực hiện bởi các tổ chức nằm trên lãnh thổ của hai nước, thống nhất thủ tục công nhận tổ chức đánh giá sự phù hợp và chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp đủ năng lực của cả hai nước để thực hiện các hoạt động đánh giá sự phù hợp.

Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA) được ký kết vào ngày 5/5/2015 và chính thức có hiệu lực từ 20/12/2015. Về quy trình đánh giá sự phù hợp, Việt Nam và Hàn Quốc cam kết xem xét chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp của nhau miễn là thỏa mãn và đảm bảo phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn tương đương của mình. Có thể thấy vấn đề chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp được hai nước rất quan tâm.

Việc chấp nhận kết quả đánh giá sự phù hợp thực hiện trên lãnh thổ của hai nước phải đảm bảo tăng cường tính hiệu quả, tránh trùng lặp và đảm bảo tiết kiệm chi phí khi thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp. Để đạt được điều đó cần phải có sự hợp tác giữa hai nước trong các sáng kiến như: thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp đối với quy chuẩn kỹ thuật thực hiện bởi các tổ chức đặt tại lãnh thổ của nước đối tác; ban hành quy trình công nhận hoặc chỉ định để đánh giá các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của nước đối tác; chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của nước đối tác; thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp thực hiện tại lãnh thổ của nước đối tác; thỏa thuận tự nguyện giữa các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên lãnh thổ của hai bên và chấp nhận Công bố phù hợp của nhà cung cấp... Ngoài ra để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện đánh giá sự phù hợp, hai nước phải xem xét công nhận, chấp nhận hoặc thừa nhận các tổ chức đánh giá sự phù hợp của nhau có văn phòng đại diện tại nước mình. Tất nhiên, để được công nhận, chấp nhận hoặc thừa nhận các tổ chức đánh giá sự phù hợp cần đảm bảo năng lực thực hiện các hoạt động đánh giá sự phù hợp của mình.

Mặc dù không có phụ lục cam kết đối với các sản phẩm hàng hoá cụ thể nhưng trong điều khoản về đánh giá sự phù hợp, Việt Nam và Hàn Quốc đã thống nhất tăng cường hợp

tác thông qua trao đổi thông tin về các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá sự phù hợp đối với thiết bị bưu chính viễn thông trong khuôn khổ APEC.

